

Bản án số: 363/2016/HCPT

Ngày: 26/12/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Bà Phan Thị Vân Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Quang Huy, cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Lê Song Lê, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 118/2017/TLPT ngày 08 tháng 9 năm 2017 do bản án số 03/2017/HC-ST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4363/2017/QĐ-PT ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Trần Khắc N, sinh năm 1966; Địa chỉ: xóm T, xã T1, huyện Y, Nghệ An. Có mặt.

*** Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Văn Tuyên - Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Vương N1 – Phó chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Địa chỉ: thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Y, Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đình Phong – Chủ tịch. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Bùi Thị T2 – sinh năm 1966 (vợ ông Trần Khắc N). Có mặt.

Trú tại: Xóm T, xã T1, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 04/9/2016, ông Trần Khắc N có đơn khởi kiện vụ án Hành chính tại TAND tỉnh Nghệ An đối với Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Y và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Y, tỉnh Nghệ An cho rằng việc giải quyết đơn khiếu nại của ông không đúng, không đảm bảo quyền lợi cho ông. Ngày 08/11/2016 ông Trần Khắc N có đơn khởi kiện bổ sung và tại phiên tòa ông yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Y về việc giải quyết khiếu nại lần hai và Quyết định số 301/QĐ-UBND-KT ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; Đề nghị trả lại thửa đất số 210 và buộc hoàn trả kinh tế sản lượng năng suất từ năm 2012 đến nay (5 năm 10 vụ) với số tiền 10.000.000đ.

Lý do việc khởi kiện theo ông Trần Khắc N trình bày: Thực hiện Chỉ thị 08/CT/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc dồn điền đổi thửa. Việc chuyển đổi ruộng đất cho gia đình ông năm 2012 không đúng như đề án chuyển đổi, giao thiếu đất sản xuất cho gia đình ông. Cụ thể: trong sổ của xóm thì gia đình được giao 4 thửa, thực tế chỉ nhận có 3 thửa là các thửa 211, 213 và 214, còn 01 thửa số 210 thì không giao cho gia đình ông sản xuất mà giao cho gia đình ông Nguyễn Đình D sản xuất. Khi ông phát hiện và có khiếu nại thì lại vận động hai gia đình ông Nguyễn Đình D và bà Tuyên để lại cho ông 02 thửa (ông D thửa số 218 với diện tích 154m²; Bà Tuyên thửa số 220 với diện tích 207m²) nhưng ông không đồng ý vì không liền kề, nhảy cóc và cách mảnh, không đúng tinh thần Chỉ thị 08. Ông khiếu nại đến UBND xã T1. Chủ tịch UBND xã T1 ban hành Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 không chấp nhận khiếu nại của ông. Không đồng ý nên ông tiếp tục khiếu nại đến UBND huyện Y. Chủ tịch UBND huyện Y đã ban hành Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông nhưng ông cũng không đồng ý nên đề nghị tòa xem xét yêu cầu khởi kiện của ông.

Phía bên người bị kiện đại diện Chủ tịch UBND huyện Y trình bày: Thực hiện theo Chỉ thị 08 - CT/TU ngày 08/5/2012 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Nghệ An về việc vận động nông dân dồn điền đổi thửa và khuyến khích tích tụ ruộng đất để phát triển quy mô lớn trong nông nghiệp. Tiểu ban chuyển đổi ruộng đất, ban cán sự xóm T chia đất sản xuất cho hộ ông N diện tích: 1.553m². Thực tế gia đình ông N nhận 1.192m², còn thiếu đất sản xuất diện tích 358m² nên sau đó đã cấp bù cho ông N diện tích 361 m² [tại thửa số 218 diện tích 154m² (sát đất ông N) và thửa số 220 diện tích 207m² cách đất nông nghiệp ông N 01 thửa], nhưng ông N không nhận. Ông Trần Khắc N có đơn khiếu nại về việc giao thiếu đất sản xuất và không đồng ý với Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu), nên ngày 25/01/2016, ông Trần Khắc N có đơn khiếu nại đến UBND huyện Y. Ngày 17/8/2016, Chủ tịch

UBND huyện Y ban hành Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 giải quyết đơn khiếu nại (lần 2) của ông Trần Khắc N, nội dung:

“Điều 1: Không công nhận Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1 về việc giải quyết khiếu nại ông Trần Khắc N khiếu nại việc tiểu ban chuyển đổi ruộng đất, Ban cán sự xóm T, UBND xã T1 chia thiếu đất sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/Cp tại đồng Nghè năm 2012 là có cơ sở.

Điều 2: Giao cho UBND xã T1 chỉ đạo ban cán sự xóm T vận động hộ gia đình ông N tiến hành nhận đất đã đền bù để sản xuất, ổn định đời sống và tổ chức giao 02 thửa đất số 121, 126 tờ bản đồ số 39, xã T1 cho hộ gia đình ông N và có biên bản bàn giao đất theo đúng quy định ” là đảm bảo quyền lợi cho ông Trần Khắc N.

Nay ông Trần Khắc N khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 về việc giải quyết khiếu nại và đòi sử dụng thửa đất 210 diện tích 424m² (nay thuộc thửa số 109, tờ bản đồ số 39 xã T1) đã giao cho ông Nguyễn Đình D sản xuất ổn định từ năm 2012 và yêu cầu bồi thường thiệt hại là không có cơ sở. Do đó, UBND huyện Y vẫn giữ nguyên Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 và đề nghị Tòa xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Khắc N.

Chủ tịch UBND xã T1 thống nhất với quan điểm của đại diện Chủ tịch UBND huyện Y. Đề nghị Tòa án xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Khắc N.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị T2 đồng ý với ý kiến và quan điểm trình bày của ông Trần Khắc N.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 03/2017/HC-ST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ điều 7, khoản 1 điều 30, điều 32, điểm a khoản 2 điều 116, điểm a khoản 2 điều 193 Luật tổ tụng Hành chính;

Căn cứ điều 204 Luật đất đai năm 2013; Điều 17, điều 18, điều 40 Luật Khiếu nại;

Căn cứ điều 27, điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Khắc N yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1, huyện Y; Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Y về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Trần Khắc N và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/7/2017, người khởi kiện là ông Trần Khắc N kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần Khắc N cho rằng, Chủ tịch UBND xã T1, huyện Y ban hành quyết định sai phải bồi thường 10.000.000 đ (mười triệu đồng), do 05 năm 10 vụ không canh tác diện tích 361 m² nông nghiệp. Còn đại diện UBND huyện Y cho rằng, chấp nhận yêu cầu bồi thường cho ông N 01 vụ do không canh tác diện tích 361 m² nông nghiệp.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà nội cho rằng, Thẩm phán và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung: Không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trần Khắc N, vì đối tượng khởi kiện không còn. Về vấn đề bồi thường cần chấp nhận yêu cầu ông N đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các đương sự. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về Đối tượng khởi kiện: Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Y và Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Y là Quyết định hành chính về việc giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Quyết định này có chứa đựng nội dung của Quyết định hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án bằng vụ án Hành chính theo điều 7, khoản 1 điều 30 Luật tố tụng Hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 04/9/2016, ông Trần Khắc N có đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Y và Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1, huyện Y là đang trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 116 Luật tố tụng Hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý và đưa vụ án ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 điều 32 Luật tố tụng Hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp của các Quyết định hành chính bị khởi kiện thấy rằng: Đối với Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1, huyện Y là Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đã bị Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Nghệ An không công nhận Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1 về việc giải quyết khiếu nại ông Trần Khắc N khiếu nại việc tiểu ban chuyên đổi ruộng đất, Ban cán sự xóm T, UBND xã T1 chia thiếu đất sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/Cp tại đồng Nghè năm 2012 là có cơ sở và giao cho UBND xã T1 chỉ đạo ban cán sự xóm T vận động hộ gia đình ông N tiến hành nhận đất đã đền bù để sản xuất, ổn định đời sống và tổ chức giao 02 thửa đất số 121, 126 tờ bản đồ số 39, xã T1 cho hộ gia đình ông N và có biên bản bàn giao đất theo đúng quy định. Như vậy, đối tượng khởi kiện của vụ án không còn. Tuy nhiên, ông N vẫn không rút yêu cầu khởi kiện này. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N là có cơ sở.

[4] Đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại thấy rằng: Ông Trần

Khắc N yêu cầu được hoàn trả kinh tế sản lượng năng suất từ năm 2012 đến nay (5 năm 10 vụ) với số tiền 10.000.000đ. Tại phiên tòa đại diện UBND huyện Y cho rằng, chấp nhận yêu cầu bồi thường cho ông N 01 vụ do không canh tác diện tích 361 m² nông nghiệp. Quyết định số 6017/QĐ-CT ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Y, tỉnh Nghệ An không công nhận Quyết định số 301/QĐ-UBND.KT Ngày 29/12/2015 của Chủ tịch UBND xã T1 về việc giải quyết khiếu nại ông Trần Khắc N khiếu nại việc tiểu ban chuyên đổi ruộng đất. Như vậy, do quyết định số 301/QĐ-UBND.KT nêu trên không được chấp nhận phát sinh thiệt hại theo quy định của Luật bồi thường nhà nước. Quá trình giải quyết Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập chứng cứ liên quan đề yêu cầu bồi thường nhưng bác yêu cầu của ông N là sai.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên ông Trần Khắc N không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trần Khắc N và hủy một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2017/HC-ST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[2]. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm lại theo quy định pháp luật.

[3]. Về án phí: ông Trần Khắc N không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 006840 ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Hồng Sơn

Phan Thị Vân Hương

Nguyễn Văn Cường

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THA Dân sự tỉnh Nghệ An;
- Người khởi kiện, người bị kiện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cường